

Khu BTTN Ngọc Linh (Kon Tum)

Tên khác

Ngọc Linh

Tỉnh

Kon Tum

Tình trạng

Quyết định

Ban quản lý được thành lập

Có

Vĩ độ

15⁰00' - 15⁰18' vĩ độ Bắc

Kinh độ

107⁰41' - 108⁰01' kinh độ Đông

Vùng địa lý sinh học

Mb - Cao Nguyên Đà Lạt



Tình trạng bảo tồn

Ngọc Linh có trong Quyết định Số 194/CT ngày 09/08/1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, là một khu bảo tồn thiên nhiên với diện tích 20.000 ha ở tỉnh Gia Lai - Kon Tum trước đây (Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn 1997). Năm 1993, tỉnh Kon Tum và tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng (cũ) (nay là tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng) đã yêu cầu Bộ Lâm nghiệp cho phép xây dựng một dự án đầu tư chung cho Khu Bảo tồn Thiên nhiên Núi Ngọc Linh. Trong cùng năm này, Đoàn Điều tra Tây Bắc (thuộc Viện Điều tra Quy hoạch Rừng) đã tiến hành khảo sát thu thập những số liệu có liên quan để xây dựng dự án đầu tư cho núi Ngọc Linh. Dự án đầu tư hoàn thành năm 1994 với đề xuất thành lập một khu bảo tồn thiên nhiên có diện tích 51.053 ha (Anon. 1994). Tuy nhiên, do khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên này thuộc địa giới hành chính của hai tỉnh sẽ có những khó khăn về quản lý nên dự án đầu tư này không được bộ phê chuẩn (Anon. 1998).

Trong năm 1997, đề xuất thành lập một khu bảo tồn thiên nhiên với diện tích 50.000 ha tại hai tỉnh Quảng Nam và Kon Tum lại được đưa ra trong danh sách các khu rừng đặc dụng Việt Nam đến năm 2010 (FPD 1998). Năm 1998, dự án đầu

tư thành lập khu bảo tồn thiên nhiên với diện tích 41.420 ha tại tỉnh Kon Tum đã được Viện Điều tra Quy hoạch Rừng và Chương trình BirdLife Quốc tế xây dựng (Lê Trọng Trải et al. 1998). Dự án đầu tư Khu Bảo tồn Thiên nhiên Ngọc Linh Kon Tum đã được UBND tỉnh Kon Tum chính thức phê chuẩn ngày 12/10/1998 theo Công văn Số 69/TT-UB, và Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phê chuẩn ngày 09/02/1999 theo Quyết định Số 559/BNN-KH. Ngọc Linh (Kon Tum) cũng được liệt kê là một khu bảo tồn thiên nhiên với diện tích 41.424 ha trong danh lục đề xuất các khu rừng đặc dụng Việt Nam do Cục Kiểm lâm và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng soạn thảo, (Cục Kiểm lâm và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng chưa xuất bản).

Địa hình và thủy văn

Khu Bảo tồn Thiên nhiên Ngọc Linh (Kon Tum) thuộc huyện Đắc Glei và Đắc Tô ở vùng núi phía bắc tỉnh Kon Tum. Khu bảo tồn thiên nhiên nằm trên vùng Cao nguyên Kon Tum của Tây Nguyên. Trong địa bàn khu bảo tồn có nhiều núi cao và dốc như Ngọc Tion (2.032 m), Ngọc Peukpee (1.728 m) và Ngọc Lum Heo (2.030 m) ở phía bắc, và Ngọc Lepho (2.070 m) và Ngọc Pa (2.251 m) ở phía đông nam khu bảo tồn. Đỉnh cao nhất

Khu Bảo tồn Thiên nhiên Ngọc Linh (Kon Tum)

trong khu bảo tồn chính là núi Ngọc Linh cao đến 2.598 m, núi này có độ dốc rất cao từ đỉnh xuống đến 300 m ở thung lũng Đắc Mỹ. Núi Ngọc Linh cũng là ngọn núi cao nhất của vùng Tây Nguyên. Ở phía tây nam của khu bảo tồn, độ dốc tương đối thoải hơn với độ cao từ khoảng 900 đến 1.200 m (Lê Trọng Trải et al. 1999).

Nhìn chung, các sông suối ở Khu Bảo tồn Thiên nhiên Ngọc Linh (Kon Tum) đều hẹp và có dòng chảy xiết. Trong mùa mưa, nước ở hầu hết các sông đều lên xuống thất thường gây ra lũ quét, sạt lở và xói mòn. Lũ thường phá hủy những vùng thấp, đặc biệt là những vùng canh tác nông nghiệp và các công trình thủy lợi. Sự thoát nước ngầm thường xảy ra rất nhanh do đất phù sa ở vùng này thường là loại có hạt to có tỷ lệ cát cao và rất xốp (Lê Trọng Trải et al. 1999).

Các ngọn núi ở Khu Bảo tồn Thiên nhiên Ngọc Linh (Kon Tum) hình thành nên vùng thượng nguồn của ba hệ thống sông chính là các sông Đắc Mek, Đắc Pu Ko và Đắc Plô. Sông Đắc Mek chảy về hướng bắc là tỉnh Quảng Nam và nhập với sông Đắc Sê đổ ra biển Đông ở thành phố Đà Nẵng. Sông Đắc Pu Ko chảy về hướng nam đi qua tỉnh Kon Tum là một trong những nguồn nước quan trọng nhất cung cấp cho nhà máy thủy điện Ya Ly. Sông Đắc Plô chảy về hướng tây đổ vào đất Lào cung cấp một phần nước cho sông Mê Kông (Lê Trọng Trải et al. 1999).

Đa dạng sinh học

Khu Bảo tồn Thiên nhiên Ngọc Linh (Kon Tum) có 88% diện tích là đất có rừng tự nhiên. Độ che phủ rừng nguyên sinh khá cao xấp xỉ đến 60% tổng diện tích của khu bảo tồn thiên nhiên. Kiểu rừng chính của Khu Bảo tồn Thiên nhiên Ngọc Linh (Kon Tum) là rừng thường xanh núi thấp và rừng thường xanh núi cao (Lê Trọng Trải et al. 1999).

Rừng thường xanh núi cao phân bố ở độ cao trên 2000 m. Kiểu rừng này hầu như còn chưa bị tác động và thường ưu thế bởi các loài của các họ Long não Lauraceae, Dẻ Fagaceae, Chẽ Theaceae, Nhân sâm Araliaceae, Mộc lan Magnoliaceae và Thích Aceraceae. Các loài ưu

thế nhất bao gồm *Pentaphylax* spp., *Quercus* spp., Sồi/Dẻ *Lithocarpus* spp., Cà ổi *Castanopsis* spp., Măng tang *Litsea verticillata*, Dung sạn *Symplocos cochinchinensis*, Súm *Eurica japonica*, Côm *Elaeocarpus* spp., Chắp tay *Exbucklandia tonkinensis*, E. *populnea*, và Sơn hương viền *Turpinia montana*. Ngoài ra, trong kiểu rừng này có sự tham gia của một số loài hạt trần như Thông nàng *Podocarpus imbricatus*, *P. nerifolius*, Thông đà lạt *Pinus dalatensis* và Hoàng đàn giả *Dacrydium elatum* (Lê Trọng Trải et al. 1999).

Rừng thường xanh núi thấp phân bố ở độ cao từ 1000 đến 2000 m. Kiểu rừng này ưu thế bởi các loài cây gỗ lá rộng thường xanh, điển hình nhất là các họ Dẻ Fagaceae và Long não Lauraceae với các loài như *Lithocarpus* spp., *Quercus* spp. và *Cinnamomum* spp. Thảm thực vật tự nhiên ở đai cao dưới 1000 m là rừng thường xanh đất thấp, nhưng kiểu rừng này đã và đang bị tác động quá nhiều bởi các hoạt động khai thác gỗ và phá rừng làm nương rẫy, do đó, hầu hết những vùng bên dưới độ cao 1000 m đều ưu thế bởi các kiểu thảm thực vật thứ sinh (Lê Trọng Trải et al. 1999).

Kết quả hai đợt điều tra thực địa của BirdLife và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng thực hiện trong các năm 1996 và 1998 đã ghi nhận 878 loài thực vật bậc cao có mạch tại Khu Bảo tồn Thiên nhiên Ngọc Linh (Kon Tum), trong đó có 19 loài có tên trong Danh lục các loài thực vật bị đe dọa toàn cầu của IUCN, 34 loài được liệt kê trong Sách Đỏ Việt Nam. Chín loài thực vật là các loài đặc hữu Việt Nam bao gồm Sâm ngọc linh *Panax vietnamensis*, Thông đà lạt *Pinus dalatensis*, Sam bông *Amentotaxus poilanei*, Vù hương *Cinnamomum balansae*, Đom đóm *Alchornea annamensis*, Du moóc *Baccaurea silvestris*, Cầu diệp *Bulbophyllum evrardii*, Lan rau rút hồng *Otochilus fuscus* và Song bột *Calamus poilanei* (Lê Trọng Trải et al. 1999).

Các lần điều tra trên cũng đã ghi nhận 306 loài động vật có xương sống ở Khu Bảo tồn Thiên nhiên Ngọc Linh (Kon Tum), trong đó có 52 loài thú, 190 loài chim, 41 loài bò sát và 23 loài lưỡng cư. Kết quả định loại các mẫu tiêu bản do thợ săn bắt được trong vùng đã phát hiện hai loài thú lớn mới được mô tả trong thời gian đây là

Khu Bảo tồn Thiên nhiên Ngọc Linh (Kon Tum)

Mang lớn *Megamuntiacus vuquangensis* và Mang tường sơn *Muntiacus truongsonensis* (Lê Trọng Trái *et al.* 1999).

Tổng số có 10 loài chim ghi nhận được tại Ngọc Linh (Kon Tum) là các loài đang hoặc sắp bị đe dọa tuyệt chủng trên toàn cầu. Hơn thế nữa, có hai loài chim mới đã được phát hiện tại khu bảo tồn đó là Khướu ngọc linh *Garrulax ngoclinhensis* (Eames *et al.* 1999a) và Khướu vằn đầu đen *Actinodura sodangorum* (Eames *et al.* 1999b). Đây là hai loài chim mới được phát hiện lần đầu tiên tại vùng Đông Nam á trong vòng 30 năm qua. Ngoài ra, có 12 phân loài chim mới được mô tả và năm loài có vùng phân bố hẹp cũng được ghi nhận ở Ngọc Linh (Kon Tum), trong đó các loài phân bố hẹp bao gồm Trĩ sao *Rheinardia ocellata*, Trèo cây mỏ vàng *Sitta solangiae*, Khướu đầu xám *Garrulax vassali*, Khướu đầu đen *G. milleti* Khướu mỏ dài *Jabouilleia danjoui*. Chính những loài chim quan trọng này là yếu tố chính để xác định Ngọc Linh (Kon Tum) là Vùng Chim Đặc hữu Cao nguyên Kon Tum (Lê Trọng Trái *et al.* 1999).

Các vấn đề về bảo tồn

Vùng đệm của Khu Bảo tồn Thiên nhiên Ngọc Linh (Kon Tum) được xác định với tổng diện tích là 59.767 ha. Tổng số có 13.876 khẩu sinh sống trong vùng đệm, hầu hết là người Xê Đăng, Dέ và Dέ Triêng. Phương thức canh tác nông nghiệp chủ yếu trong vùng đệm là canh tác ruộng nước và nương rẫy. Bốn mối đe dọa chính đối với tính đa dạng sinh học của Khu Bảo tồn Thiên nhiên Ngọc Linh (Kon Tum) có thể thấy là phá rừng làm nương rẫy, săn bắn động vật rừng, khai thác gỗ và lâm sản trái phép và cháy rừng. Hiện tại vẫn còn 5 lâm trường quốc doanh hoạt động trong vùng. Tuy nhiên, chỉ có Lâm trường Rừng Thông là còn tiến hành khai thác gỗ với khối lượng 6000 m³ gỗ một năm (Lê Trọng Trái *et al.* 1999).

Một ban quản lý cho Khu Bảo tồn Thiên nhiên Ngọc Linh (Kon Tum) đang được thành lập với 53 cán bộ, trong đó có 42 kiểm lâm viên. Các kiểm lâm viên đóng tại trụ sở khu bảo tồn thiên nhiên và 7 trạm bảo vệ rừng. Các cán bộ khu bảo tồn

được trang bị thiết bị liên lạc, 1 ô tô và 10 xe gắn máy (Chi Cục Kiểm Lâm Kon Tum 2000).

Các giá trị khác

Rừng ở Khu Bảo tồn Thiên nhiên Ngọc Linh (Kon Tum) đóng vai trò rất quan trọng trong việc phòng hộ đầu nguồn cho một số sông lớn ở hai tỉnh Quảng Nam và Kon Tum. Những con sông này cung cấp nguồn nước tưới tiêu cho hàng ngàn hécta đất nông nghiệp và là nguồn nước sinh hoạt chính cho hàng nghìn hộ dân sống ở vùng hạ lưu.Thêm vào đó, rừng ở Ngọc Linh (Kon Tum) cung cấp một phần nguồn nước cho Nhà máy Thủy điện Ya Ly (Lê Trọng Trái *et al.* 1999).

Các dự án có liên quan

Chưa có thông tin.

Tài liệu tham khảo

Anon. (1994) [Investment plan for Ngoc Linh Nature Reserve, Kon Tum and Quang Nam-Da Nang provinces]. Hanoi: Forest Inventory and Planning Institute. In Vietnamese.

Anon. (1998) [A report on the socio-economic situation in the buffer zone of Ngoc Linh Nature Reserve]. Hanoi: BirdLife International Vietnam Programme and the Forest Inventory and Planning Institute. In Vietnamese.

Averyanov, L. V. (1996) New species of orchids (Orchidaceae) from Vietnam. Botanical Journal 81(10): 73-83.

Eames, J. C., Le Trong Trai and Nguyen Cu (1999a) A new species of laughingthrush (Passeriformes: Garrulacinae) from the Western Highlands of Vietnam. Bull. Brit. Orn. Club 119(1): 4-15.

Eames, J. C., Le Trong Trai, Nguyen Cu and Roland Eve (1999b) New species of barwing *Actinodura* (Passeriformes: Sylviidae: Timaliinae) from the Western Highlands of Vietnam. Ibis 141: 1-10.

Khu Bảo tồn Thiên nhiên Ngọc Linh (Kon Tum)

Kon Tum Provincial FPD/Chi Cục Kiểm Lâm Kon Tum (2000) [FPD questionnaire]. Kon Tum: Kon Tum Provincial Forest Protection Department. In Vietnamese.

Le Trong Trai (1999) [What's new at Ngoc Linh (Kon Tum) Nature Reserve]. Lam Nghiep [Vietnam Forest Review] June 1999: 36-40 and 45-46. In Vietnamese.

Le Trong Trai, Bui Dac Tuyen, Le Van Cham, Nguyen Huy Dung, Ha Van Hoach, Nguyen Van Sang, Monastyrskii, A. L. and Eames, J. C. (1998) [\[An investment plan for Ngoc Linh Nature Reserve, Kon Tum province\]](#). Hanoi: BirdLife International Vietnam Programme and the Forest Inventory and Planning Institute. In Vietnamese.

Le Trong Trai, Eames, J. C. and Monastyrskii, A. L. (1998) [A report on the fauna of Ngoc Linh Nature Reserve, Kon Tum province]. Hanoi: BirdLife International Vietnam Programme and the Forest Inventory and Planning Institute. In Vietnamese.

Le Trong Trai, Richardson, W. J., Bui Dac Tuyen, Le Van Cham, Nguyen Huy Dung, Ha Van Hoach, Nguyen Van Sang, Monastyrskii, A. L. and Eames, J. C. (1999) [An investment plan for Ngoc Linh Nature Reserve, Kon Tum province: a contribution to the management plan](#). Hanoi: BirdLife International Vietnam Programme and the Forest Inventory and Planning Institute.

Le Van Ty (1999) [Biodiversity conservation at Ngoc Linh Nature Reserve]. Lam Nghiep [Vietnam Forest Review] July 1999: 29-30. In Vietnamese.

Vietnam News (2000) EC helps Vietnam establish three new nature reserves. Vietnam News 16 June 2000.